

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **91/2019/HSST**

Ngày: 13/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Ngọc Đức

Bà Đặng Thị Nhác

- Thư ký phiên toà: Bà Thạch Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 13/5/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2019/TLST-HS ngày 09/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2019/QĐXXST-HS ngày 18/4/2019 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN TRUNG K, sinh năm: 1985; HKTT: Số X, phường Y, quận Tây Hồ, Hà Nội; Chỗ ở: Số X, phường Y, quận Long Biên, Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Anh T; con bà: Nguyễn Thị Th; vợ: Nguyễn Thị L, có 02 con: con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 075 lập ngày 31/12/2018 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/12/2018. Hủy bỏ tạm giữ ngày 03/01/2019, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

2. TRẦN CÔNG V, sinh năm: 1980; HKTT: Số X, phường Y, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: Số X, phường Y, quận Long Biên, Hà Nội.; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; con ông: Trần Công H; con bà: Trần Thị Hoàng Y; vợ: Ngô Thanh Tr, Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 5. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 077 lập ngày 31/12/2018 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/12/2018. Hủy bỏ tạm giữ ngày 03/01/2019, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*.

3. NGUYỄN TH, sinh năm: 1973; HKTT: Số X, phường Y, quận Long Biên, Hà Nội; Chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Hoàng L; con bà: Nguyễn Thị B. Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ 4. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 076 lập ngày 31/12/2018 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 01 tiền sự: Năm 1998, Công an huyện Thanh Trì xử phạt hành chính hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/12/2018. Hủy bỏ tạm giữ ngày 03/01/2019, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Hồng S, Sinh năm 1986; Trú tại: Số X, phường Y, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. *(Xin vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 28/12/2018, Đội cảnh sát hình sự Công an quận Long Biên phát hiện, bắt quả tang NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH đang tham gia đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “tiền lên Miền Nam” tại bàn uống nước tầng 1, nhà số 12 phố Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội.

Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài, số tiền 13.800.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH khai nhận:

Về cách thức đánh bạc dưới hình thức đánh “Tiến lên Miền Nam”: Người chơi sử dụng bộ bài tây 52 quân để chơi. Khi chơi mỗi người được chia 13 quân bài, người nào có quân ba bích thì đánh trước, từ ván thứ hai trở đi, người nào nhất thì được đánh trước. Người về nhất là người hết bài trước, người về nhì là người hết bài thứ hai, người về ba là người hết bài thứ ba. Người về nhất sẽ được tiền của người về nhì là 50.000 đồng, được tiền của người về ba là 100.000 đồng.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/12/2018, K, V, Th đến cửa hàng của Nguyễn Hồng S, sinh năm 1986, HKTT: Tổ 19, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội để chơi. Tại đây cả ba rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “tiến lên miền nam”. Khi tham gia đánh bạc, K sử dụng 2.350.000 đồng, K thua 100.000 đồng; V sử dụng 2.700.000 đồng, V thua 50.000 đồng; Th sử dụng 8.750.000 đồng, Th thắng 150.000 đồng. Khi bị cơ quan công an bắt giữ K có tất cả 2.250.000 đồng, Việt có tất cả 2.650.000 đồng, Th có tất cả 8.900.000 đồng, số tiền vừa nêu Cơ quan Công an đã thu giữ trên chiếu bạc và nằm trong tổng số tiền 13.800.000 đồng bị thu giữ dưới chiếu bạc.

Tại Bản cáo trạng số: 88/CT-VKS ngày 03/4/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố các bị cáo NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo cùng khai rủ nhau đánh bài, không có ai là người khởi xướng. Anh S là chủ cửa hàng không tổ chức đánh bạc, không tham gia đánh bạc và không thu hồ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của các bị cáo NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khai báo, ăn năn hối cải, số tiền đánh bạc không lớn. Về nhân thân: bị cáo NGUYỄN TRUNG K và bị cáo TRẦN CÔNG V chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo

NGUYỄN TH có 01 tiền sự đã được xóa. Gia đình bị cáo Th có công với cách mạng, bị cáo Th và bị cáo K có xác nhận của chính quyền địa phương là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo NGUYỄN TRUNG K và NGUYỄN TH; áp dụng Điều 65 đối với bị cáo TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH; áp dụng Điều 36 đối với bị cáo NGUYỄN TRUNG K xử phạt:

- Bị cáo NGUYỄN TH từ 8 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng.

- Bị cáo TRẦN CÔNG V từ 6 đến 8 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

- Bị cáo NGUYỄN TRUNG K từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến ngày 03/01/2019 .

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do các bị cáo đều không có thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Đề nghị cho tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

- Đề nghị cho tịch thu, sung Ngân sách số tiền 13.800.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên không xác định được người tổ chức đánh bạc. Khi Công an kiểm tra bắt giữ tại số 12 phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội còn có Nguyễn Hồng S, Cao Trọng N, sinh năm 1964, HKTT: Số 53 ngõ 49 tổ 19 phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội; Vũ Tiến Đ, sinh năm 1985, HKTT: số 4 ngõ 91 Hoa Lâm, tổ 11 phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội. Quá trình điều tra xác định Cao Trọng N và Vũ Tiến Đ không tham gia vào việc đánh bạc, do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý N và Đ là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Hồng S tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã để các bị can sử dụng cửa hàng do Sơn quản lý để đánh bạc. Hành vi của S chưa đến mức

xử lý về hình sự, do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hồng S theo quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP với mức phạt tiền 7.500.000 đồng là có căn cứ.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 28/12/2018, tại bàn uống nước tầng 1 số nhà 12 Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội, NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH đã có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “tiền lên miền Nam” thì bị Đội cảnh sát hình sự Công an quận Long Biên bắt quả tang. Tổng số tiền thu dưới chiếu bạc là 13.800.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện Kiểm

sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, tổng số tiền các bị cáo NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH phải chịu trách nhiệm hình sự là 13.800.000 đồng (mười ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo đã đủ tuổi thành niên, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo NGUYỄN TH nhân thân có 01 tiền sự từ năm 1998 nhưng đã được xóa; số tiền từng bị cáo bỏ ra để đánh bạc và tổng số tiền phạm tội không lớn. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử cho các bị cáo K, V, Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; cho bị cáo K, V hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; cho bị cáo K, Th hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 do bị cáo Th có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân Chương kháng chiến hạng ba, bản thân là lao động chính trong gia đình; bị cáo K có bố mẹ già yếu, con dưới 36 tháng tuổi, bản thân là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương).

Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ các bị cáo được hưởng và xét thấy các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng để các bị cáo được cải tạo bên ngoài xã hội, cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và công tác phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành, trong đó, số tiền bỏ ra để đánh bạc của bị cáo Th là nhiều nhất, của bị cáo K là ít

nhất. Cân nhắc cùng các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo Th với hình phạt nặng hơn so hình phạt của bị cáo Việt và bị cáo K; hình phạt của bị cáo K là nhẹ nhất trong số ba bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài do các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước số tiền 13.800.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý về vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với anh Cao Trọng N và Vũ Tiến Đ quá trình điều tra xác định không tham gia vào việc đánh bạc do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý Nam và Đức là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Hồng S tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã để các bị can sử dụng cửa hàng do Sơn quản lý để đánh bạc. Hành vi của Sơn chưa đến mức xử lý về hình sự, do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hồng S theo quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP với mức phạt tiền 7.500.000 đồng là có căn cứ.

[4] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH phạm tội **“Đánh bạc”**.

1. Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH; áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo NGUYỄN TRUNG K, TRẦN CÔNG V; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 đối với các bị cáo NGUYỄN TRUNG K, NGUYỄN TH; áp dụng Điều 65 đối với bị cáo TRẦN CÔNG V, NGUYỄN TH; áp dụng Điều 36 đối với bị cáo NGUYỄN TRUNG K:

Xử phạt: Bị cáo TRẦN CÔNG V 8 tháng (tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo NGUYỄN TH 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo NGUYỄN TRUNG K 15 (mười năm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 06 (sáu) ngày tạm giữ từ 28/12/2018 đến ngày 03/01/2019 (tương đương 18 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo NGUYỄN TRUNG K còn phải chấp hành 14 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo NGUYỄN TRUNG K cho Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời hạn cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo NGUYỄN TH cho Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, thành phố Hà Nội; giao bị cáo TRẦN CÔNG V cho Ủy ban nhân dân phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Cho tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 13.800.000 đồng (mười ba triệu tám trăm nghìn đồng).

(Toàn bộ số tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/4/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 08/4/2019).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhân:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương